

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ**  
**" QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ - TRƯỜNG TIỂU HỌC"**  
*( Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 28/04/2025 đến ngày 23/05/2025 )*

| TT                              | Độ tuổi | Mục tiêu                                                                                                                                                        | Nội dung                                                                                           |                                                                                                                            | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                             |
|---------------------------------|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                 |         |                                                                                                                                                                 | Chung                                                                                              | Riêng                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |         |                                                                                                                                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                |
| a, Phát triển vận động          |         |                                                                                                                                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                |
| 1                               | 4       | - Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.                                                                    | * 4+5T:<br>- Hô hấp: Hít vào, thở ra<br>- Lưng, bụng lườn:<br>+ Nghiêng người sang trái, sang phải | - Tay<br>+ Co và duỗi tay<br>- Lưng, bụng lườn:<br>+ Ngửa người ra sau.<br>- Chân<br>+ Nhún chân                           | * <b>Hoạt động học</b><br>- Hô hấp: Hít vào, thở ra<br>- Tay:<br>+ Co và duỗi tay<br>+ Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân.<br>- Lưng, Bụng, lườn:<br>+ Ngửa người ra sau. |
| 2                               | 5       | - Trẻ biết thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. |                                                                                                    | - Tay<br>+ Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân.<br>- Chân<br>+ Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau | + Nghiêng người sang trái, sang phải<br>- Chân<br>+ Nhún chân<br>+ Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau                                                     |

|   |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | 4 | <p>- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <p>+ Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây</p> <p>+ Trẻ ném trúng đích ngang (xa 2 m).</p> <p>+ Trẻ bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.</p> |  | <p>- Đi, chạy</p> <p>+ Đi bước dồn trước</p> <p>+ Đi kiễng gót, đi bằng gót chân</p> <p>- Bò, trườn, trèo</p> <p>+ Bò chui qua cổng</p>            | <p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>- 4 Tuổi: Đi bước dồn trước</p> <p>- 5 tuổi: Ném trúng đích nằm ngang</p> <p>- Trò chơi vận động: Gieo hạt</p> <p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>- 4 tuổi: Đi kiễng gót, đi bằng gót chân</p> <p>- 5 tuổi: Ném trúng đích thẳng đứng</p> <p>- Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng</p> |
| 4 | 5 | <p>- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <p>- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây.</p> <p>- Ném trúng đích đứng( cao 1,5m xa 2m).</p> <p>- Bò vòng qua 5- 6 điểm dích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.</p>            |  | <p>- Đi, chạy</p> <p>+ Ném trúng đích nằm ngang</p> <p>+ Ném trúng đích thẳng đứng</p> <p>- Tung, ném, bắt</p> <p>+ Ném trúng đích bằng 2 tay.</p> | <p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>+ 4 tuổi : Bò chui qua cổng</p> <p>+ 5 tuổi: Ném trúng đích bằng 2 tay</p> <p>- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột</p> <p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>- 4T: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m</p> <p>-5T: Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6 m</p> <p>-TCVD: Bóng tròn to</p>          |

| b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                   |  |                                                                                                                                                              |
|------------------------------------|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5                                  | 4 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mời cô, mời bạn khi ăn: Ăn từ tốn, nhai kỹ.</li> <li>+ Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.....</li> <li>+ Không uống nước lã.</li> </ul> </li> </ul>                                                                                     |                                                                                                                                                                   |  | <p><b>* Hoạt động ăn, vệ sinh cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ khi ăn không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn</li> </ul> |
| 6                                  | 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết mời cô, mời bạn, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.</li> <li>- Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.</li> <li>- Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.</li> <li>- Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.</li> </ul> </li> </ul> | <p>* 4+ 5 tuổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</li> </ul> |  |                                                                                                                                                              |
| 7                                  | 4 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                   |  |                                                                                                                                                              |
| 8                                  | 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>* 4+ 5 T</p> <p>Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng</p>                                                                             |  | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động ngoài trời</li> </ul>                                                      |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                            |  |                                                              |
|----|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------|
|    |   | rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                            |  |                                                              |
| 9  | 4 | <p>- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và được phòng tránh khi được nhắc nhở:</p> <p>+ Trẻ không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...</p> <p>+ Trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi: không ăn lá, quả lạ.....không uống rượu, bia, cà phê: không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.</p> <p>+ Biết không ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> | <p>* 4 + 5 T</p> <p>- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng</p> |  | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <p>- Hoạt động ngoài trời</p> |
| 10 | 5 | <p>- Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh:</p> <p>- Trẻ biết: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc...</p> <p>- Trẻ biết</p>                                                                                                                                                                                                  |                                                                                            |  |                                                              |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |                                                              |                                          |
|----|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
|    |   | không tự ý uống thuốc.<br>- Trẻ biết: ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cafe, hút thuốc lá không có tốt cho sức khỏe.                                                                                                                                           |  |                                                              |                                          |
| 11 | 4 | - Trẻ nhận biết được một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:<br>- Trẻ biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.<br>+ Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. |  | - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. | * <b>Hoạt động chơi</b><br>- Góc học tập |
| 12 | 5 | - Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ:<br>- Trẻ biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu...<br>- Trẻ biết tránh                                                                                      |  |                                                              |                                          |



|                           |   |                                                                                                               |                                                                                                  |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                   |
|---------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15                        | 4 | - Trẻ chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình( tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...).                | * 4, 5 T:<br>Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. | - So sánh sự khác nhau nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.                                                              | * <b>Hoạt động học:</b><br>- 4T: Nhận biết gọi tên hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.<br>- 5T: Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ |
| 16                        | 5 | - Trẻ gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật. |                                                                                                  | - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế.<br>- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau. |                                                                                                                                                                                   |
| <b>c, Khám phá xã hội</b> |   |                                                                                                               |                                                                                                  |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                   |
| 17                        | 4 | - Trẻ kể tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội.                                                     | * 4+ 5T<br>- Đặc điểm nổi bật của một số di tích,                                                |                                                                                                                                                                           | * <b>Hoạt động học</b><br>- Trò chuyện về quê hương, làng                                                                                                                         |

|                                        |   |                                                                                                                 |                                                                            |                                                                                                                                                   |                                                             |
|----------------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 18                                     |   | - Trẻ kể tên và nói được một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.                           | danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước |                                                                                                                                                   | xóm                                                         |
| 19                                     | 5 | - Trẻ kể tên và nêu được một vài nét đặc trưng của danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước |                                                                            |                                                                                                                                                   | <p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>- Trò chuyện về Bác Hồ</p> |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |   |                                                                                                                 |                                                                            |                                                                                                                                                   |                                                             |
| 20                                     | 4 | - Trẻ lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại .                                                        |                                                                            | - Trả lời và đặt các câu hỏi: " Ai?"; " Cái gì?"; " Ở đâu"; " Khi nào"; " Để làm gì"?                                                             | <p><b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b></p>          |
| 21                                     | 5 | - Trẻ lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.                                                         |                                                                            | <p>- Trả lời được các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "tại sao"; " Có gì giống nhau?"; " Có gì khác nhau"; " Do đâu mà có"?</p> <p>- Đặt các</p> | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <p>- Hoạt động góc</p>       |

|    |   |                                                                                                      |                                                                                |                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |   |                                                                                                      |                                                                                | câu hỏi: " Tại sao?"; " Như thế nào?"; " Làm bằng cái gì?"                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 22 | 4 | - Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.                                                         |                                                                                | - Phát âm các tiếng có chứa các âm khó                                           | * <b>Hoạt động học</b><br>- Tăng cường tiếng việt: Tượng đài, chợ, đồi A1, bảo tàng, đài tưởng niệm, nhà văn hóa, Bác Hồ, lăng Bác, lá cờ, hầm đờ cát, khăn quàng đỏ, phấn, Hồ gươm, nhà sàn, Cột cờ, chùa 1 cột, ảnh Bác, thiếu nhi, bảng con, sách giáo khoa, cặp sách, bút, vở, thước, compa |
| 23 | 5 | - Trẻ kể rõ ràng có trình tự về sự việc , hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.          |                                                                                | - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 24 | 4 | - Trẻ kể lại sự việc theo trình tự.                                                                  | * 4+ 5 tuổi;<br>- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi | - Kể lại sự việc có nhiều tình tiết                                              | * <b>Hoạt động chơi</b><br>- Góc sách truyện                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 25 | 5 | - Trẻ miêu tả được sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái... của nhân vật. |                                                                                | - Kể lại sự việc theo trình tự                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 26 | 4 | - Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.....                                                       | * 4 +5 T: Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè                            |                                                                                  | * <b>Hoạt động học</b><br>- Thơ: Ảnh bác, Bác Hồ của em                                                                                                                                                                                                                                         |
| 27 | 5 | - Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, ca                                                                       |                                                                                |                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

|    |   |                                                                                                                            |                                                                                            |                                            |                                                                           |
|----|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|    |   | dao...                                                                                                                     | - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi |                                            |                                                                           |
| 28 | 4 | - Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.                                                                                       | * 4+ 5 tuổi<br>- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi              | - Kể lại truyện đã được nghe               | * <b>Hoạt động học</b><br>- Truyện: Ông giống<br>- Truyện: Quả táo Bác Hồ |
| 29 | 5 | - Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện. |                                                                                            | - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự |                                                                           |
| 30 | 4 | - Trẻ sử dụng được các từ như: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.                                           | * 4T:<br>- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép                                              |                                            | * <b>Hoạt động chơi</b><br>- Góc phân vai                                 |
| 31 | 5 | - Trẻ sử dụng các từ: " Cảm ơn"; " Xin lỗi"; " Xin phép"; " Thưa"; "Dạ"; " Vâng"... phù hợp với tình huống.                |                                                                                            |                                            |                                                                           |
| 32 | 4 | - Trẻ sử dụng được kí hiệu để " viết" tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng.                                                     | * 4 + 5 Tuổi<br>- Tập tô, tập đồ các nét chữ.                                              | - Nhận dạng một số chữ cái.                | * <b>Hoạt động học:</b><br>- Làm quen chữ cái v, r                        |
| 33 | 5 | - Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng                                                                                    |                                                                                            | - Nhận dạng các chữ cái                    | * <b>Hoạt động học:</b><br>- Tập tô, đồ chữ                               |

|                                                           |   |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                          |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                           |   | chữ cái tiếng<br>việt                                                                                                                                                              |                                                                                                                                          |                                                                                                                                           | cái v, r                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 34                                                        |   | - Trẻ biết tô,<br>đồ các nét, sao<br>chép kí hiệu, chữ<br>cái tên của mình.                                                                                                        |                                                                                                                                          | - Sao chép<br>một số kí<br>hiệu, chữ cái<br>tên của mình.                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.</b> |   |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                          |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 35                                                        | 4 | - Trẻ nhận biết<br>được cảm xúc<br>vui, buồn, sợ<br>hãi, tức giận,<br>ngạc nhiên qua<br>nét mặt, lời nói,<br>cử chỉ qua tranh,<br>ảnh.                                             | * 4+5 tuổi<br>- Nhận biết<br>một số trạng<br>thái cảm xúc (<br>vui, buồn, sợ<br>hãi, tức giận,<br>) qua nét mặt,<br>cử chỉ, giọng<br>nói | - Biểu lộ<br>trạng thái cảm<br>xúc, tình cảm<br>phù hợp qua<br>cử chỉ, giọng<br>nói: trò chơi,<br>hát, vận động,<br>vẽ, nặn, xếp<br>hình. | <b>* Hoạt động<br/>chơi</b><br>- Trò chơi mới:<br>Thi đi nhanh,<br>chạy tiếp sức,<br>chạy tiếp cờ, Tìm<br>chữ cái trong tên<br>của bạn<br><br>+ Góc PV.Gia<br>đình, bán hàng<br>+ Góc HT: Xem<br>sách, tranh ảnh<br>về chủ đề<br>+ Góc xây dựng:<br>Xây trường tiêu<br>học, xây lăng<br>bác<br>+ Góc Tạo hình.<br>Vẽ về miền núi,<br>vẽ đồ dùng học<br>tập<br>+ Góc AN. Hát<br>múa về các bài<br>hát trong chủ đề<br>+ Góc TN.<br>Chăm sóc cây |
| 36                                                        |   | - Trẻ biết biểu<br>lộ cảm xúc: Vui,<br>buồn, sợ hãi, tức<br>giận, ngạc nhiên.                                                                                                      |                                                                                                                                          | - Nhận biết<br>một số trạng<br>thái cảm xúc (<br>ngạc nhiên,<br>xấu hổ ) qua<br>tranh ảnh.                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 37                                                        | 5 | Trẻ nhận biết<br>được một số<br>trạng thái cảm<br>xúc: vui, buồn,<br>sợ hãi, tức giận,<br>ngạc nhiên, xấu<br>hổ qua tranh;<br>qua nét mặt, cử<br>chỉ, giọng nói<br>của người khác. |                                                                                                                                          | Nhận biết<br>một số trạng<br>thái cảm xúc (<br>vui, buồn, sợ<br>hãi, tức giận,<br>ngạc nhiên,<br>xấu hổ ) qua<br>âm nhạc.                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 38                                                        |   | Trẻ biết biểu lộ<br>cảm xúc: vui,<br>buồn, sợ hãi, tức<br>giận, ngạc nhiên,<br>xấu hổ.<br>- Trẻ biết an ủi<br>và chia vui với                                                      |                                                                                                                                          | - Bày tỏ tình<br>cảm phù hợp<br>với trạng thái<br>cảm xúc của<br>người khác<br>trong các tình<br>huống giao<br>tiếp khác                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

|    |   |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                        |                                                                                                                                                                   |
|----|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |   | người thân và bạn bè.                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                       | nhau.<br>- Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác. |                                                                                                                                                                   |
| 39 | 4 | - Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ.                                                                                                | * 4+5 Tuổi<br>- Khi đi du lịch, bé cần có ý thức bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên và cảnh giác với các hiện tượng thiên tai có thể xảy ra.<br>- Kính yêu Bác Hồ.<br>- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước. |                                                                        | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Hoạt động góc<br><br><b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b><br><br>- Dạy trẻ khi ăn không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn |
| 40 |   | - Trẻ thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua bài hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                        |                                                                                                                                                                   |
| 41 |   | - Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                        |                                                                                                                                                                   |
| 42 | 5 | - Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ ( chỗ ở, nơi làm việc...)                                    |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                        |                                                                                                                                                                   |
| 43 |   | - Trẻ thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                        |                                                                                                                                                                   |
| 44 |   | - Trẻ biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống ( trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước. |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                        |                                                                                                                                                                   |

| 5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ |   |                                                                                                                                                                                               |  |                                                                                                                                                                                   |                                          |
|--------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
| 45                             | 4 | - Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.               |  | - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật      | * <b>Hoạt động chơi</b><br>- Góc âm nhạc |
| 46                             | 5 | - Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt trước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. |  | - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. |                                          |
| 47                             | 4 | - Trẻ chú ý nghe, thích thú( hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư ) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu                                  |  | - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau ( nhạc thiếu nhi, dân ca).                                                                                                              |                                          |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                               |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                  |
|----|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |   | chuyện.                                                                                                                                                                                                                |                                                                               |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                  |
| 48 |   | -Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình( về màu sắc, hình dáng....) của các tác phẩm tạo hình.                                                                           |                                                                               |                                                                                                                                                                                      | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Góc âm nhạc                                                         |
| 49 | 5 | - Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc( hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. |                                                                               | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).<br>- Nghe và nhận ra sắc thái ( vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. |                                                                                                  |
| 50 |   | - Trẻ thích thú,ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình( về màu sắc, hình dáng, bố cục....) của các tác phẩm tạo hình.                                                                            |                                                                               |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                  |
| 51 | 4 | - Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...                                                                                                       | * 4,5T:<br>Hát đúng giai điệu lời ca thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. |                                                                                                                                                                                      | <b>* Hoạt động học</b><br>- Dạy hát: Inh là ơi, nhớ ơn Bác, em mơ gặp Bác Hồ.<br>- Nghe hát: Quê |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                                                |  |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                             |
|----|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 52 | 5 | - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ..                                                                                                        |  |                                                                                                                                                                                                                 | hương tươi đẹp, Bác Hồ người cho em tất cả, lời ca dâng Bác.<br>- Trò chơi: Ai nhanh nhất, Tai ai tinh, những nốt nhạc vui. |
| 53 | 4 | - Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức ( vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).                                                                                                                      |  | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc                                                                                                                                       | <b>* Hoạt động học</b><br>- VĐTN: Tạm biệt búp bê<br>- Nghe hát: Cô giáo<br>- Trò chơi: Đoán tên bạn hát                    |
| 54 | 5 | - Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức( vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).                                                                                                       |  | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc                                                                                                          |                                                                                                                             |
| 55 | 4 | - Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.<br>- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành các bức tranh có màu sắc và bố cục.<br>- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán |  | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.<br>- Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường | <b>* Hoạt động học</b><br>- Vẽ về miền núi<br>- Vẽ theo ý thích                                                             |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
|----|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |   | <p>thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm lõm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.</li> <li>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.</li> <li>- Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.</li> </ul>                                 |  | <p>nét.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
| 56 | 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.</li> <li>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</li> <li>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</li> <li>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng</li> </ul> |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm</li> <li>- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, xé dán, xếp để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục</li> </ul> |  |

|    |   |                                                                                                                                                                                                                                                           |  |                                                                                                                                     |                                                     |
|----|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|    |   | <p>nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối</p> <p>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.</p> |  |                                                                                                                                     |                                                     |
| 57 | 4 | - Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.                                                                                                                                                                             |  | - Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.                                                                              | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <p>- Góc âm nhạc</p> |
| 58 | 5 | Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.                                                                                                                                                      |  | - Đặt lời theo giai điệu một bài hát bản nhạc quen thuộc ( Một câu hoặc một đoạn).                                                  |                                                     |
| 59 | 4 | - Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.                                                                                                                                                                                   |  | <p>- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.</p> <p>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.</p> | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <p>- Góc âm nhạc</p> |
| 60 | 5 |                                                                                                                                                                                                                                                           |  | - Tự nghĩ ra                                                                                                                        |                                                     |

|    |   |                                                                          |                                                                                         |                                                                                                                                                                 |                                           |
|----|---|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |   | - Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.                    |                                                                                         | các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.<br>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.                    |                                           |
| 61 | 4 | - Trẻ nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. | * 4+5T:<br>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình                                          | - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.<br>Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | * <b>Hoạt động chơi</b><br>- Góc tạo hình |
| 62 | 5 | - Trẻ nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. | - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình.                                               |                                                                                                                                                                 |                                           |
| 63 | 4 | - Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.                                | * 4+ 5 tuổi<br>- Đặt tên cho sản phẩm của mình.<br>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. | - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.                                                                                                  | * <b>Hoạt động chơi</b><br>- Góc tạo hình |
| 64 | 5 | Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.                                  |                                                                                         | - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.                                                                                        |                                           |

## **I. MỞ CHỦ ĐỀ**

- Trưng bày tranh ảnh, sách, truyện về quê hương, Bác Hồ, trường tiểu học
- Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về quê hương, Bác Hồ, trường tiểu học
- Cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ về quê hương, Bác Hồ, trường tiểu học
- Trưng bày đồ dùng, đồ chơi có liên quan đến chủ đề

## **II. CHUẨN BỊ**

- Tranh ảnh, sách, truyện về quê hương, Bác Hồ, trường tiểu học
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện... liên quan đến chủ đề
- Thẻ chữ cái, chữ số, sáp màu, bút chì, giấy vẽ đủ cho trẻ
- Xắc xô, phách tre, hoa cài tay, đủ cho trẻ
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề quê hương, Bác Hồ, trường tiểu học

## **III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ**